BSC

Tuần 34 (26/08 - 30/08/2019)

Vietnam Weekly Review

Khoảng lặng trước thời điểm áp thuế mới

BSC RESEARCH

Trưởng phòng
Trần Thăng Long
longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường
Bùi Nguyên Khoa
khoabn@bsc.com.vn
Lê Quốc Trung
trunglq@bsc.com.vn
Tô Quang Vinh
quangvt@bsc.com.vn
Đặng Hà My
mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	**984.1**	**-0.85%**
KLKL (triệu CP)	657.0	7.0%
Khối ngoại (tỷ)	-203.3	
HNX-INDEX	**102.3**	**-0.90%**
KLKL (triệu CP)	104.0	-18.3%
Khối ngoại (tỷ)	-14.2	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1908	886	16,397
VN30F1909	885	735
VN30F1912	884	445
VN30F2003	885	99

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	990.0	985.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Cập nhật doanh nghiệp	5
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	6,7,8
iBroker	9
iInvest	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Ảnh hưởng từ thế giới, VN-Index vẫn giữ trên ngưỡng hỗ trợ 980 điểm. Suy yếu sau khi không vượt ngưỡng tâm lý 1,000 điểm và đón nhận thông tin tiêu cực từ thế giới, VN-Index có những phiên biến động mạnh đầu tuần, dù vậy vẫn được ngưỡng hỗ trợ 980 điểm nhờ hồi phục của một số cổ phiếu ngành ngân hàng. Áp lực chốt lãi tại một số ngành có mức tăng tốt trong thời gian qua như công nghệ thông tin, bán lẻ và bất động sản khu công nghiệp, mở rộng độ rộng giảm với 16/18 ngành. Cùng với xu hướng chung của khu vực, khối ngoại đã trở lại hoạt động bán ròng. Không có thông tin hỗ trợ, trạng thái giằng co còn tiếp tục diễn ra trong tuần tới và không ngoại trừ còn những phiên rung lắc đan xen do ảnh hưởng tâm lý từ thế giới.

Trung Quốc phát tín hiệu không lập tức đáp trả hàng rào thuế quan mới của Mỹ. Đây là dấu hiệu tích cực trước vòng đánh thuế tiếp theo của Mỹ vào 1/9. Các thị trường chứng khoán hồi phục nhẹ tuy nhiên tâm lý nghi ngờ kéo theo thanh khoản giảm sút. USD Index tăng khá 0.9% chủ yếu so với các đồng tiền chủ chốt khác như EUR, JPY, CHF và CNY. CNY có chuỗi giảm giá liên lục, và chững lại trong 2 phiên cuối tuần ở mức 7.149 NDT/USD. Tính chung CNY giảm giá 0.8% trong tuần và 3.6% trong 1 tháng so với USD. Chỉ số hàng hóa Bcom tăng 1.9%, mức tăng ghi nhận chủ yếu đến từ giá dầu, và một số kim loại. Tuần tới là thời điểm nhạy cảm khi Mỹ công bố áp thuế vòng mới, và còn tạo nên những biến động khó lường trên các thị trường.

Mặt bằng lãi suất giữ trên 4% vào phiên cuối tuần, NHNN dừng hoạt động phát hành tín phiếu và phát hành 13,134 tỷ qua kênh repo. Lãi suất liên ngân hàng đột ngột tăng mạnh trong tuần qua, lần lượt tăng 124, 116, 89 và 50 điểm phần trăm so tại các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng và 3 tháng. Lãi suất tăng nhanh đầu tuần chững lại vào ngày thứ 4,5 và tăng trở lại vào phiên cuối tuần. Biến động lãi suất tuần qua được cho là nhu cầu vay trung dài hạn đảm bảo hệ số an toàn vốn và quy định giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn; cạnh tranh huy động vốn với trái phiếu DN bất động sản; nhiều bank được tăng tỷ lệ tăng trưởng tín dụng; quy định chuyển hoạt động cho vay với DN có nguồn ngoại tệ sang mua từ 3/9 và các các yếu tố có tính ngắn hạn như chuyển nguồn của kho bạc nhà nước tại các NHTM và nhu cầu dự trữ vào cuối tháng. Ngân hàng nhà nước đã dừng hoạt động tín phiếu và bơm tiền qua kênh repo, cùng với quy văn bản nhắc nhở lãi suất huy động của tổ chức tín dụng. Do vậy, chúng tôi cho rằng biến động này chỉ có yếu tố tạm thời và sớm ổn định lại.

Vận động tích cực hơn VN30, các HĐTL rút ngắn gần một nửa mức chênh lệch giá âm. Các HĐTL giao dịch giữ giá trong phiên đầu tuần, rút ngắn chênh lệch giá với VN30 xuống còn -0.7%, -0.8%, -1% và -0.8% tại các kỳ hạn. Thanh khoản giảm tuần thứ 4 liên tiếp về mức giá trị bình quân phiên 5,706 tỷ/ phiên, tương đương giảm 8%. Hợp đồng mở cũng giảm 6% lên mức 17,676 HĐ. VN30 điều chỉnh giảm tuy nhiên vẫn giữ trên ngưỡng hỗ trợ 887 điểm (SMA 20 và SMA 200). Xu hướng không rõ ràng cùng với biến động thất thường khiến thanh khoản giảm sút. Những phiên hồi phục với thân nến hẹp, thanh khoản thấp và vẫn bị chi phối bởi cây nến giảm điểm 28/7 trước đó chưa cho thấy động lực hồi phục rõ ràng. Hoạt động mua bán nhanh trong phiên do vậy vẫn được lưu trong ngắn hạn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Chỉ số vẫn đang nằm trong vùng biến động mạnh và thông tin quốc tế khó lường. NĐT cần giữ tỷ trọng an toàn, chờ tín hiệu rõ ràng hơn.
Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Duy trì tỷ trọng danh mục hiện tại.
Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:
Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **VPB, DXG, VSC**
Cổ phiếu tích luỹ: **GAS**
Cổ phiếu tiêu cực: **HVN**
Cập nhật doanh nghiệp trong tuần: KDC

iInvest: Danh mục **BĐS & Khu công nghiệp** - gồm các cổ phiếu có triển vọng khả quan nhất trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh BĐS - có mức hiệu suất tuần ấn tượng 1.0%, con số này của **VNINDEX** là -0.8%. Đặc biệt trong giai đoạn VNINDEX đi ngang, danh mục Mục tiêu và Khẩu vị Rủi ro thể hiện rõ nét tính chất an toàn.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

NHNN có văn bản 6699/NHNN – CSTT về việc lãi suất huy động của các tổ chức tín dụng, răn đe cắt room tín dụng nếu vi phạm huy động lãi suất cao.
ETF FTSE công bố danh mục vào 6/9 và giao dịch từ 9 – 20/9
Mỹ và Trung Quốc áp thuế từ 1/9, Mỹ dự kiến áp 15% với 300 tỷ(loại trừ một số mặt hàng hoãn đến 15/12), Trung Quốc áp thuế 5% -10% vào 75 tỷ hàng hóa Mỹ, khôi phục mức thuế 25% với ô tô và 5% với phụ tùng ô tô.
Ngày 2/9, chỉ số PMI Trung Quốc và các nước Châu ÂU. 3/9, chỉ số PMI của Mỹ, chỉ số Doanh thu bán lẻ của Úc. 4/9, GDP quý của Úc, biên bản tiền tệ và lãi suất qua đêm NHTW Canada . 5/9, chỉ số thay đổi bản lương phi nông nghiệp và dự trữ dầu thô của Mỹ. 31/8, chỉ số thất nghiệp, thu nhập bình quân giờ của Mỹ; GDP revised của Châu Âu.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần

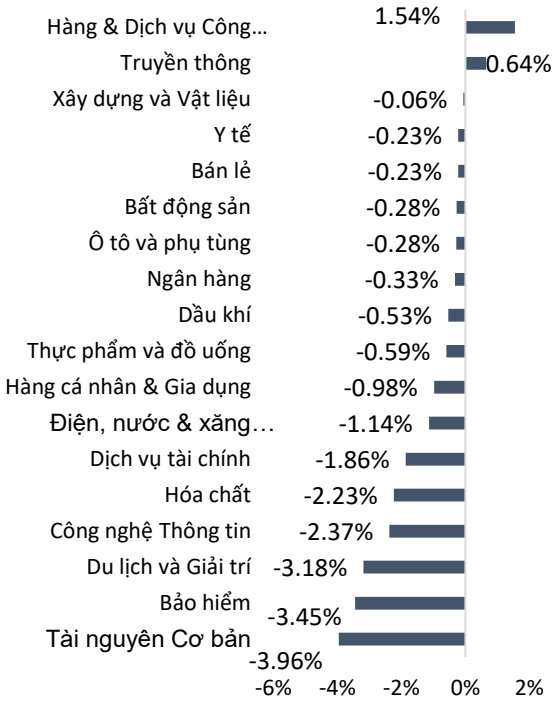

Điểm nhấn tuần vừa qua

VN-Index có tuần giao dịch kém tích cực với mức giảm -0.85%. Diễn biến của thị trường tuần này chịu ảnh hưởng nhiều từ yếu tố vĩ mô thế giới. Nổi bật trong đó là căng thẳng giữa Mỹ - Trung càng thêm sâu sắc khi Mỹ quyết định tăng thêm 5% thuế lên 550 tỷ hàng hóa Trung Quốc nhằm trả đũa việc nước này áp thuế lên 75 tỷ hàng hóa từ Mỹ. Tuy nhiên, trước phát ngôn mang tính hòa hoãn của Trung Quốc, chỉ số cũng đã có phiên hồi phục nhẹ vào cuối tuần. Các yếu tố chính trong tuần:

• Động lực tăng điểm chủ yếu ở nhóm LargeCap, MidCap, và Pennies, trong khi các nhóm SmallCap và VN30 giảm điểm.

• Thanh khoản thị trường tăng nhẹ, đạt mức trung bình 2,821 tỷ, tăng 0.32 % so với tuần trước.

• Khối ngoại bán ròng trên cả hai sàn sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

Thị trường điều chỉnh khi có 2/18 ngành tăng điểm.

• Ngành tăng điểm: Hàng & Dịch vụ Công nghiệp +1.54% (CAV +0.74%, HAH +3.25%), Truyền thông tăng +0.64% (YEG -0.98%, PNC +0.00%).

• Top 3 ngành giảm điểm là: Tài nguyên cơ bản giảm -3.96% (HSG -4.08%, HPG -5.13%), ngành Bảo hiểm giảm -3.45% (BVH -3.18%, BMI -4.92%) và Du lịch giải trí giảm -3.18% (TCT +1.55%, DAH -13.33%).

• LargeCap tăng +0.08%, Midcap tăng +0.62%, Pennies tăng +0.26% và SmallCap giảm -1.08%, VN30 giảm -0.89%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại

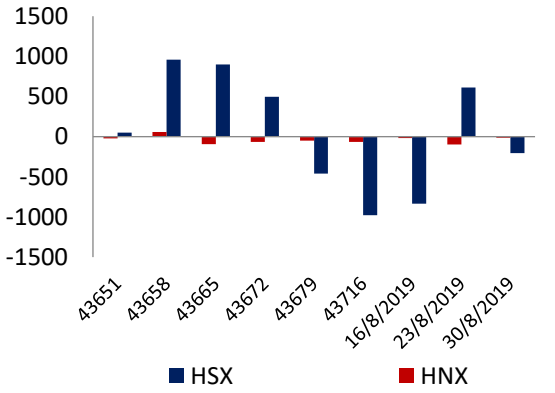

Khối ngoại

Khối ngoại bán ròng trên cả hai sàn HSX và HNX. Họ bán ròng -203.32 tỷ trên sàn HSX và -14.23 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán ròng -84.6 tỷ E1VFVN30, -74.9 tỷ VRE và -65.7 tỷ HPG trong khi mua ròng 103.3 tỷ NVL, 50.2 tỷ PVD và 40.8 tỷ PLX. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 318.1 tỷ và khối ngoại rút -408.3 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giảm quy mô xuống còn 28.5 triệu chứng chỉ, tương đương bán ra 26 tỷ. ETF FTSE giữ quy mô 8.969 triệu chứng chỉ. ETF E1VFVN30 giảm quy mô về mức 433.8 triệu chứng chỉ, tương đương bán ra 4 tỷ. ETF KIM giữ quy mô 15.7 triệu chứng chỉ. ETF HongKong giữ quy mô 2.14 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh

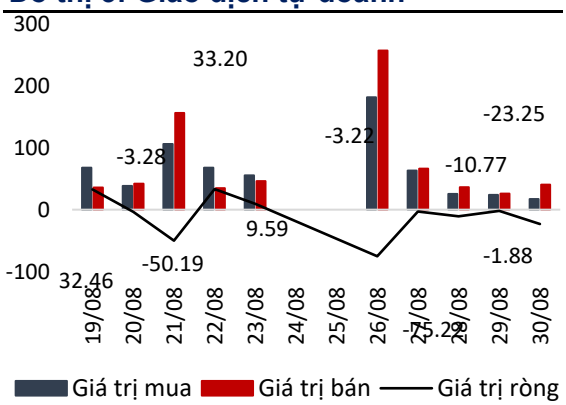

Khối tự doanh

Khối tự doanh bán ròng -114.34 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra trong cả tuần. Khối tự doanh bán ròng -33.95 tỷ MBB, -20.97 tỷ HPG; -18.92 tỷ FPT và mua ròng 84.91 tỷ E1VFVN30, 15.6 tỷ VRC và 7.96 tỷ DBD.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	BID	+3.20%	1.21
2	VHM	+0.92%	0.79
3	VPB	+2.53%	0.36
4	MBB	+1.99%	0.29
5	KDC	+18.70%	0.26
6	ROS	+5.26%	0.24
7	DXG	+12.73%	0.18
8	TPB	+2.88%	0.16
9	GEX	+5.30%	0.13
10	NVL	+0.48%	0.08
Tổng			**3.63**
VN-Index			**-8.39**

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VCB	-1.89%	-1.65
2	VIC	-1.20%	-1.48
3	HVN	-6.09%	-0.99
4	HPG	-5.13%	-0.98
5	GAS	-1.04%	-0.63
6	MSN	-2.08%	-0.55
7	BVH	-3.18%	-0.52
8	SAB	-0.94%	-0.49
9	VRE	-1.71%	-0.41
10	CTG	-1.46%	-0.33
Tổng			**-7.70**
VN-Index			**-8.39**

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	NVL	103.28	7.31
2	PVD	50.19	25.23
3	PLX	40.84	13.24
4	CTI	25.45	29.15
5	VHM	23.97	15.13
6	SHB	20.88	10.13
7	BID	16.64	3.25
8	KBC	14.97	24.82
9	GEX	14.01	16.36
10	TNA	7.85	13.57
Tổng		**318.1**	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	E1VFVN30	-84.64	#N/A
2	VRE	-74.87	32.25
3	HPG	-65.65	37.76
4	VCB	-45.20	23.87
5	SSI	-26.57	57.83
6	DXG	-25.95	46.27
7	PVS	-22.86	23.55
8	PVT	-21.69	30.11
9	GAS	-20.78	3.65
10	STB	-20.07	13.04
Tổng		**-408.3**	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index hình thành cây nến flydragon doji với thanh khoản tuần thứ 4 giảm liên tiếp. Các tín hiệu kỹ thuật giữ ở mức trung tính. ADX tiếp tục giảm về 9, +DI chưa phân tách – DI. Cùng với đó, chỉ số vẫn đang nằm trọn trong dải mây Ichimoku khá dầy và dải bollinger band thu hẹp đi ngang. Những dấu hiệu vẫn cho thấy VN-Index đang trong quá trình tích lũy và chưa có xu hướng rõ ràng. Vùng giao động chỉ số từ 880-1,000 điểm tuần tới, dù vậy không loại trừ khả năng hình thành mô hình 2 đỉnh nếu chỉ số giảm sâu 960 điểm, với mục tiêu tại 940 điểm.

Đồ thị ngày: VN-Index liên tiếp có 3 phiên hồi phục sau phiên rung lắc mạnh 27/8 với khối lượng giao dịch thấp. Chỉ số nâng đỡ bởi SMA 50 và dải mây Ichimoku ngày mỏng hướng lên trên. MACD cắt tín hiệu từ trên xuống, dù vậy vẫn có khoảng cách mới mức 0. Mặc dù có những phiên tăng thiếu lực tuy nhiên lực bán giá dưới không lớn. Các phiên rung lắc có xảy ra thì cũng chưa ảnh hưởng đến vùng tích lũy đỉnh ngắn hạn từ 960 – 1,000 điểm. Chỉ khi VN-Index sụt giảm dưới 960 thì mô hình 2 đỉnh và kịch bản tiêu cực mới xảy ra.

Một vài đặc điểm chú ý:
• VN-Index đang tích lũy hồi phục lại với thanh khoản thấp.
• Lưu ý mô hình 2 đỉnh nếu không thể vượt 1,000 điểm và thất bại tại đường viền cổ 960 điểm cho mục tiêu giá tại 940 điểm.

Nhận định: VN-Index đang được nâng đỡ ngưỡng hỗ trợ 980 điểm, hình thành bởi SMA 50, mây Ichimoku và fibonacci 23.8%. Những phiên hồi phục tạo nến doji có khối lượng thấp sau 1 phiên bán mạnh cho thấy lực cung không còn mạnh trong khi lực cầu duy trì ổn định ở vùng giá thấp. Mô hình 2 đỉnh chỉ được lưu ý khi chỉ số giảm dưới 960 điểm (đường neckline) với giá mục tiêu mô hình từ 930-940. Dù vậy khả năng này được đánh giá thấp. Chỉ số nhiều khả năng tiếp tục giằng co vận động quanh 980 điểm trong tuần tới.

Đồ thị VN-Index

Nguồn: BSC Research

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	3.0%
2	France (CAC)	2.9%
3	Germany (DAX)	2.8%
4	UK (FTSE)	1.1%
5	Japan (Nekkei)	0.0%
6	Phillippine (PCOMP)	1.7%
7	Malaysia (KLCI)	0.2%
8	ThaiLan (SET)	0.5%
9	Indonexia (JCI)	1.2%
10	Singapore (STI)	-0.1%
11	VietNam (VN-Index)	-0.8%

Tỷ giá các đồng tiền chính		Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,833	VND
Tỷ giá VND/EUR	25,498	VND
Tỷ giá VND/CNY	3,242	VND
Tỷ giá VND/JPY	21,833	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	55.1
Dầu Brent (USD)	59.3
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1520.4
Bạc (USD/t oz)	18.2
Đồng (USD/lb.)	253.3
Cao su (JPY/kg)	159.2
Bông (USD/lb.)	59.1

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	4.00	1.11
1 tuần	3.98	1.02
2 tuần	4.02	1.01
1 tháng	3.98	0.79
2 tháng	4.06	0.55
3 tháng	4.18	0.38
6 tháng	4.38	0.15
1 năm	4.46	-0.10

Thông tin vĩ mô trong nước

• Theo số liệu mới nhất từ Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2019 tăng 0.28% so với tháng trước, tăng 1.87% so với tháng 12/2018 và tăng 2.26% so với cùng kỳ năm trước.
• Theo số liệu từ Bộ Kế hoạch & Đầu tư, 8 tháng, cả nước thu hút được 22.63 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thấp hơn cùng kỳ 2018. Tuy nhiên, lượng giải ngân đạt 11.96 tỷ USD. Vốn đăng ký mới và góp vốn, mua cổ phần xấp xỉ nhau ở mức hơn 9 tỷ USD.
• Theo công bố của Tổng cục Thống kê, quy mô GDP đánh giá lại bình quân giai đoạn 2010-2017 tăng thêm 25.4%/năm so với số liệu đã công bố. Điều này tạo ra mức tăng đáng kể trong tổng giá trị GDP và GDP bình quân đầu người.
• Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy sản 8 tháng qua ước tính đạt 47.11 tỷ USD với kim ngạch xuất khẩu đạt 26.6 tỷ USD, tăng 1.6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

• Theo ước tính ban đầu hôm 30/8, lạm phát khu vực đồng tiền chung Châu Âu vẫn ở mức thấp 1.0% trong tháng 8, thấp hơn mục tiêu của Ngân hàng Trung ương Châu Âu, củng cố kỳ vọng của thị trường rằng ngân hàng sẽ tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ vào tháng tới.
• Trung Quốc sẵn sàng giải quyết tranh chấp thương mại với Mỹ với thái độ bình tĩnh, đồng thời sẽ không khiến căng thẳng tiếp tục leo thang, người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc Gao Feng nói ngày 29/8.
• Tân Thủ tướng Anh Boris Johnson ngày 29/08 đã yêu cầu Nữ hoàng Anh trì hoãn họp Quốc hội, chỉ vài tuần trước thời hạn cuối Anh rời khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) vào 31/10 tới.
• Trung bình mỗi khoản nợ là 3,370 USD, Campuchia hiện có quy mô các khoản vay nhỏ lớn nhất thế giới, Bloomberg dẫn báo cáo do một tổ chức phi chính phủ công bố hôm 7/8. Tổng cộng, gần 15% dân số Campuchia đang có tổng nợ ít nhất 8 tỷ USD.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 08/30	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	56.59	1.42%	2.25%	-2.51%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	60.94	0.73%	1.71%	-5.83%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.68	-0.05%	0.87%	-11.32%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1527.56	-0.72%	1.94%	6.79%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	18.26	-0.46%	7.36%	10.18%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	856.14	0.41%	0.02%	-2.57%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	470.68	-0.48%	0.73%	-5.34%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.60	0.00%	0.17%	0.57%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	155.30	-0.64%	-5.88%	-31.16%	DPR, PHR	SRC, CSM,
Đường	US cent/lb	11.20	-1.50%	-3.20%	-7.74%	SBT, LSS,	VNM, GTN
Chè	USD/kg	3.36	5.66%	22.18%	17.07%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	91.60	-2.76%	-1.71%	-7.64%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.56	0.39%	0.11%	-4.28%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3604.00	-1.12%	-3.87%	-11.45%	HSG, HPG	PC1. CTD
Nhôm	USD/ton	1746.00	-0.85%	-1.86%	-3.59%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	85.50	-1.16%	-1.72%	-27.54%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	65.45	0.54%	-2.68%	-12.15%	HLC, NBC	HT1, POW

Cập nhật doanh nghiệp

KDC – KQKD Q2/19 – Giá hiện tại 21,400 VND/CP – PE = 31.9x – PB = 0.75x.

Dự báo KQKD 2019F

Kỳ vọng vượt kế hoạch 2019. Chúng tôi lưu ý thường Quý 3 và 4 sẽ là mùa cao điểm của sản phẩm dầu ăn do có nhiều sự kiện như Trung Thu, Cận Tết , … và Quý 2 - giữa Quý 3 rơi vào mùa hè sẽ là cao điểm của sản phẩm đông lạnh như kem. Từ đó chúng tôi dự báo LNTT của KDC trong quý 3 có thể đạt 100-110 tỷ trong đó LNTT của KDF là 60-70 tỷ. Lũy kế tới Quý 3/2019 LNTT KDC sẽ đạt 252-262 tỷ đồng hoàn thành 85-90% kế hoạch LNTT và kỳ vọng sẽ vượt kế hoạch 300 tỷ LNTT vào cuối năm 2019F.

Cập nhật KQKD KDC 1H2019

KDC: DTT và LNTT của KDC trong nửa đầu năm 2019 đạt lần lượt 3,225.46 tỷ đồng (-14.4% yoy) và 152.8 tỷ đồng (+9.5% yoy) hoàn thành 39% kế hoạch doanh thu và 51% kế hoạch LNTT. DT giảm chủ yếu do ngành dầu giảm và tình hình cạnh tranh khốc liệt tiếp tục diễn ra giữa các công ty tại phân khúc dầu phổ thông và dầu xá ảnh hưởng bởi giá dầu sụt giảm. BLNG 6 tháng 2019 đạt 24.9% cao hơn so với cùng kỳ là 20.8% nhờ các nhóm sản phẩm có lợi nhuận gộp cao đều tăng trưởng cụ thể: (1) nhóm sản phẩm ngành kem, (2) nhóm sản phẩm dầu ăn phân khúc cao trung cấp và chuyên biệt và (3) nhóm sản phẩm margarine. Hiện tại, KDC đang tập trung tái cấu trúc bộ máy sau khi M&A với 3 công ty dầu ăn trong những năm trước và theo doanh nghiệp kì vọng sẽ tái cấu trúc xong và tăng trưởng vào 2020F.

KDF: DTT 7 tháng 2019 đạt 937.7 tỷ đồng (+17% yoy) và LNTT đạt 159 tỷ đồng (+211% yoy) qua đó hoàn thành 64% kế hoạch DTT và vượt 106% kế hoạch LNTT. DTT tăng nhờ 3 yếu tố (1) Xu hướng tiêu dùng tăng nhanh ở kênh MT(minimart) +40% yoy , qua đó mở rộng kênh phân phối va độ phủ. (2) Ra mắt các sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu người dùng; (3) Thời tiết nắng nóng của mùa hè giúp sức tiêu thụ kem tăng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VPB – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Tích cực

VPB là một trong những cổ phiếu largecap đang nằm trong xu hướng tăng giá. Giá cổ phiếu VPB đã phục hồi sau khi xác lập mô hình hai đáy hướng lên từ vùng giá xung quanh 18. Thanh khoản tăng cao trong những phiên VPB tăng điểm, cho thấy sự quan tâm của các nhà đầu tư trong thời gian gần đây đối với cổ phiếu này. Các chỉ báo xu hướng cũng ủng hộ đà tăng. Tuy nhiên, chỉ báo RSI đã đi vào vùng quá mua, báo hiệu một sự điều chỉnh ngắn hạn có thể xảy ra. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 19.5. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực trên giá 20 và chốt lãi tại vùng 24 - 25. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 19.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DXG – CTCP Tập đoàn Đất Xanh – Tích cực

DXG là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng tăng giá sau khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ tại xung quanh giá 12. Thanh khoản cổ phiếu cũng tăng trưởng tích cực trong những phiên điều chỉnh ngắn. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của DXG là 14. Ngưỡng kháng cự gần nhất là 17 và ngưỡng kháng cự mạnh là 20. Nếu thanh khoản tiếp tục tích cực, nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại xung quanh giá 15 và chốt lãi tại ngưỡng 18. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất mốc 13.5.

GAS – Tổng Công ty khí Việt Nam – Tích lũy

GAS là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tích lũy kéo dài. Cổ phiếu này ở trong quá trình tạo ra mô hình nêm từ hơn 1 năm nay, và đang thiết lập điểm thắt tích lũy cuối cùng tại mốc 100. Nhiều khả năng trong ngắn hạn, GAS sẽ có những phiên bùng nổ và xác lập một xu hướng mới. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 95, ngưỡng kháng cự là 110. Nhà đầu tư nên theo dõi cổ phiếu này cho đến khi cổ phiếu phá vỡ các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự gần nhất. Trong trường hợp thuận lợi, nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại xung quanh giá 110 và chốt lãi tại ngưỡng 135. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 85.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VSC – CTCP Container Việt Nam – Hồi phục

VSC là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái hồi phục gái trong ngắn hạn và trung hạn. VSC đã xác lập ngưỡng hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng giá 25 và đã tạo mô hình hai đáy hướng lên tại vùng giá này. Thanh khoản tăng trong những phiên gần đây đồng thuận với đà phục hồi của cổ phiếu. Chỉ báo MACD và RSI cũng ủng hộ xu hướng này, quan trọng hơn, EMA12 đã bắt đầu cắt lên trên EMA26, càng làm củng cố thêm cho trạng thái tăng giá. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 34. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 29 – 30 và chốt lãi tại khu vực 33 – 35 trong ngắn hạn. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 24.5. Trường hợp tích cực, trong dài hạn, nhà đầu tư có thể kỳ vọng cổ phiếu tiếp cận các khu vực kháng cự xa hơn tại giá 40 và 50.

HVN – Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – Tiêu cực

HVN là một trong những cổ phiếu largecap đang nằm trong xu hướng giảm giá. HVN đã không thể vượt qua ngưỡng cản tâm lý tại giá 44 và quay đầu giảm điểm kể từ cuối tháng 7 cho đến nay. Các chỉ báo kỹ thuật đều ở trong trạng thái tiêu cực, đặc biệt RSI chỉ thoát khỏi vùng quá bán trong thời gian ngắn rồi lại quay về khu vực này. Ngưỡng hỗ trợ của HVN là 34. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 32 - 34 và chốt lãi tại ngưỡng 38. Cắt lỗ nếu cổ phiếu để mất mốc 30.

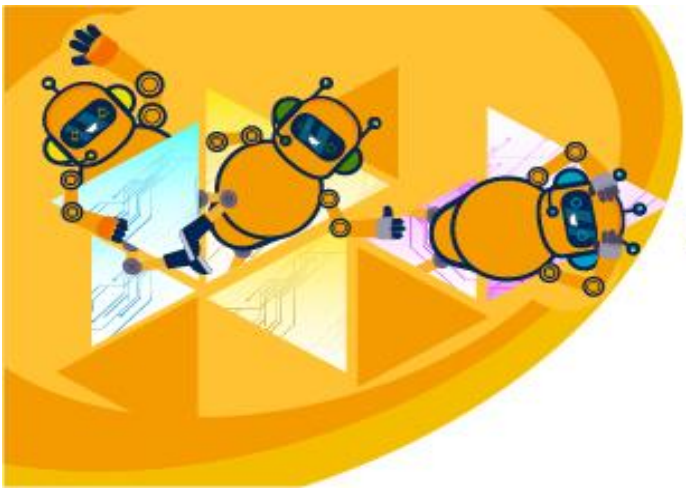

BSC iBROKER

TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.

Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị tường; tra cứu tin tức báo chí,...

Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.

Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây Link
Bản công bố rủi ro Link

Hướng dẫn sử dụng Link
Video hướng dẫn sử dụng Link

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VSC 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị **MUA;** Giá mục tiêu **34000;** Giá tại Publish **28600** Chúng tôi dự báo KQKD VSC 2019F với DT và LNST đạt lần lượt 1,695.8 tỷ đồng (+0.1% yoy) và 329.4 tỷ đồng (-7% yoy), tương đương EPS FW là 4,561 VND/CP. Biên lợi nhuận gộp VSC giảm nguyên nhân do việc thuê ngoài cảng PTSC và Nam Đình Vũ để bốc xếp tàu hàng bị trùng lịch với cảng Vip Green - Green Port khiến chi phí dịch vụ thuê ngoài tăng.
Express GMD 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị **MUA;** Giá mục tiêu **33350;** Giá tại Publish **27000** BSC dự báo DT và LNST đạt lần lượt 3,016.5 tỷ đồng (+11.4% yoy) và 694.9 tỷ đồng (+15% yoy, đã loại trừ LNBT 2018), EPS FW là 1,972 VND/CP (đã loại trừ QKTPL). Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 1 khả năng vượt kế hoạch từ 382-400 ngàn TEUs khi có thêm 2 tàu hàng mới vào tháng 8-10/2019.
Express VNM 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị **THEO DÕI**; Giá mục tiêu **138500;** Giá tại Publish **120600** BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đông (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp , PE FW là 21x và PB fw là 6.9x. SCIC thoái vốn khỏi VNM trong 2020.
Express MSN 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị **THEO DÕI**; Giá mục tiêu **82300;** Giá tại Publish **75000** BSC dự báo KQKD MSN Doanh thu và LNST 2019F lần lượt đạt 42,215 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 5,239 tỷ đồng (-6.8% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 22%, EPS FW 2019F đạt 4,302 VND/CP, PE FW = 17.4x và PB FW = 2.4x.
Express PNJ 2019Q3	12/8/2019	Khuyến nghị **MUA;** Giá mục tiêu **93400;** Giá tại Publish **76300** BSC dự báo KQKD 2019 với doanh thu và LNST lần lượt đạt 16,180 tỷ đồng (+10.2% yoy) và 1,193 tỷ đồng (+24% yoy), EPS cốt lõi FW 2019 = 5,089 đồng/cp, PE FW 2019 = 15.1 lần dựa trên các giả định (1) BLNG năm 2019 ước đạt 21.6%, (2) SSSG cửa chuỗi vàng trang sức năm 2019 và 2020 lần lượt là 5% và 12% và (3) Số lượng cửa hàng mở mới dự kiến trong năm 2019 là 40 cửa hàng.

Sử dụng i-Invest tại đây Link
Bản công bố rủi ro Link
Hướng dẫn sử dụng Link
Video giới thiệu danh mục Chủ đề Link

* Danh mục **BĐS & Khu công nghiệp** - gồm các cổ phiếu có triển vọng khả quan nhất trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh BĐS - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **1.0%**, con số này của VNINDEX là **-0.8%**.

* Đặc biệt trong giai đoạn VNINDEX đi ngang, danh mục Mục tiêu và Khẩu vị Rủi ro thể hiện rõ nét tính chất an toàn:
- **12/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**
- **5/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_BĐS & Khu công nghiệp_1.0%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	5 năm
Chủ đề								
BĐS & Khu công nghiệp	0.4%	**1.0%**	3.1%	5.4%	3.3%	5.7%	61.3%	106.0%
Xây dựng	0.8%	**0.2%**	0.4%	-4.1%	-9.9%	-14.6%	28.8%	71.9%
Ngân hàng	0.4%	**-0.2%**	2.9%	9.0%	5.1%	-3.8%	72.1%	126.9%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.3%	**-0.3%**	3.9%	5.5%	2.6%	1.2%	74.6%	100.3%
Chiến tranh thương mại	1.1%	**-0.4%**	2.8%	-1.0%	-1.8%	9.5%	11.9%	120.9%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.4%	**-0.5%**	4.6%	9.1%	5.4%	1.3%	75.2%	152.0%
Nước & Năng lượng	0.7%	**-0.7%**	-0.6%	-1.8%	-0.3%	10.7%	60.1%	89.7%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.6%	**-1.0%**	-1.2%	0.5%	-2.5%	1.1%	86.4%	129.5%
Hàng tiêu dùng	1.0%	**-1.1%**	3.2%	7.0%	5.1%	6.5%	62.5%	185.0%
Dầu khí	1.0%	**-1.4%**	-4.0%	-2.4%	5.0%	-0.6%	12.7%	-26.4%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.3%	**-2.0%**	-0.4%	-1.2%	3.8%	16.9%	53.7%	134.9%
Xây dựng & Vật liệu XD	1.3%	**-2.6%**	-1.4%	-3.3%	-5.0%	-9.5%	-4.0%	136.5%
Vật liệu Xây dựng	1.2%	**-2.7%**	0.7%	0.9%	-0.5%	4.3%	10.5%	159.0%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.2%	**-4.6%**	-5.2%	-6.9%	-11.7%	-12.9%	41.5%	67.3%
Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 10	1.5%	**2.1%**	5.9%	9.9%	8.0%	4.2%	57.9%	124.1%
Danh mục 2	0.9%	**-0.1%**	3.0%	3.9%	2.1%	0.2%	75.6%	228.4%
Danh mục 14	0.8%	**-0.1%**	4.0%	4.7%	4.6%	1.8%	42.2%	49.0%
Danh mục 11	0.3%	**-1.4%**	-1.0%	-2.1%	-5.4%	-2.6%	88.4%	181.8%
Danh mục 17	0.8%	**-1.4%**	-0.8%	1.2%	0.5%	14.3%	146.7%	233.8%
*** Note**								
	12/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**							
Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 22	1.3%	**1.0%**	5.6%	12.0%	9.3%	1.2%	67.2%	146.9%
Danh mục 20	1.3%	**0.4%**	1.4%	3.2%	-0.1%	9.6%	18.1%	136.1%
Danh mục 25	1.1%	**-0.3%**	4.2%	10.4%	12.6%	35.6%	198.4%	217.3%
Danh mục 23	0.7%	**-1.2%**	2.3%	2.0%	0.2%	10.3%	129.7%	196.5%
Danh mục 21	1.4%	**-1.4%**	2.5%	5.2%	5.1%	0.4%	44.9%	51.9%
*** Note**								
	5/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**							
INDEX								
VNINDEX	**0.6%**	**-0.8%**	**-0.8%**	**2.5%**	**0.5%**	**-1.4%**	**46.3%**	**54.6%**
VN30INDEX	**0.4%**	**-0.9%**	**1.7%**	**1.9%**	**-2.5%**	**-7.5%**	**36.0%**	**31.9%**

***Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link: https://invest.bsc.com.vn/#/login**
***Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.**

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

http://www.bsc.com.vn

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>